

## QUYẾT ĐỊNH

### Bãi bỏ các quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai

#### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;”.*

*Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường.*

## QUYẾT ĐỊNH:

### **Điều 1. Bãi bỏ toàn bộ các quyết định**

Bãi bỏ toàn bộ các quyết định sau đây:

- Quyết định số 40/2002/QĐ-UB ngày 23 tháng 05 năm 2002 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc ban hành đơn giá đo đạc lập hồ sơ địa chính.
- Quyết định số 84/2002/QĐ-UB ngày 08 tháng 10 năm 2002 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc ban hành Quy định cụ thể việc giao đất ở và đất sản xuất cho đồng bào dân tộc thiểu số không có đất hoặc thiếu đất trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

3. Quyết định số 133/2004/QĐ-UB ngày 09 tháng 12 năm 2004 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng và tái định canh định cư công trình thủy điện Sê San 4.

## **Điều 2. Điều khoản thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 26 tháng 6 năm 2024.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở; Thủ trưởng các ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

### **Nơi nhận:**

- Như khoản 2 Điều 2;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Vụ Pháp chế (Bộ Tài nguyên và Môi trường);
- Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật (Bộ Tư pháp);
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH, CNXD. *Rest*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Đương Mah Tiệp**